

Số: **5830**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **21** tháng 11 năm 2018

V/v xử lý hoàn thuế

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Tổng cục Hải quan nhận được báo cáo của các Cục Hải quan tỉnh, thành phố về việc hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 và Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016. Để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thuế và quản lý thuế, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị thực hiện như sau:

1. Về việc hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã xuất khẩu sản phẩm

Căn cứ Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định về việc hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã xuất khẩu sản phẩm thì trường hợp người nộp thuế đã nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan, được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp. Các trường hợp xuất khẩu khác (như xuất khẩu tại chỗ cho doanh nghiệp trong nước) thì không đủ điều kiện hoàn thuế nhập khẩu.

Để thực hiện đúng quy định trên, Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục trưởng các Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

- Chỉ đạo các Chi cục thực hiện hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm theo đúng quy định tại Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP.

- Chỉ đạo các Chi cục thực hiện kiểm tra, rà soát toàn bộ các trường hợp đã hoàn thuế theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP từ ngày 01/9/2016 đến nay để xác định đúng đối tượng, loại hình được hoàn thuế.

Trường hợp phát hiện hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh đã nộp thuế sau đó đưa vào sản xuất hàng xuất khẩu nhưng không xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài hoặc không xuất khẩu sản phẩm vào khu phi thuế quan thì thực hiện thu hồi toàn bộ số tiền thuế nhập khẩu, thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp (nếu có) đã hoàn sai quy định, báo cáo kết quả về Tổng cục Hải quan (Cục Thuế xuất nhập khẩu) trước ngày 15/12/2018 theo biểu mẫu đính kèm.

2. Về kiểm tra sau hoàn thuế đối với các hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 60 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 được sửa đổi bổ sung tại khoản 18 Điều 1 Luật quản lý thuế số 21/2012/QH13; khoản 4 Điều 6 Quy trình hoàn thuế, không thu thuế, xét giảm thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 1780/QĐ-TCHQ ngày 17/6/2016, nay là khoản 2 Điều 24 Quy trình miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 1919/QĐ-TCHQ ngày 28/6/2018 của Tổng cục Hải quan quy định về việc kiểm tra sau hoàn thuế.

Yêu cầu Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố chỉ đạo các Chi cục thực hiện phân loại hồ sơ và kiểm tra sau hoàn thuế theo đúng các quy định nêu trên.

Tổng cục Hải quan thông báo để các Cục Hải quan tỉnh, thành phố được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- TCT Nguyễn Văn Cận (để b/cáo);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Cục KTSTQ, Vụ TTra - KTra (để biết);
- Lưu: VT, TXNK (3b).



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN TỈNH, THÀNH PHỐ...

BÁO CÁO SỐ LIỆU HOÀN THUẾ

(Kèm theo Công văn số **6830**/TCHQ-TXNK ngày **21** /11/2018 của Tổng cục Hải quan)

(Đơn vị tính: VND)

STT	Số lượng tờ khai nhập khẩu		Số lượng tờ khai XK tại chỗ (không bao gồm xuất khẩu vào khu phi thuế quan)	Số tiền thuế đã hoàn sai quy định					Số tiền thuế đã thu hồi					Số tiền thuế chưa thu hồi (Lý do)
	A11	A12		Thuế Nhập khẩu	Thuế Tự vệ	Thuế Chống bán phá giá	Thuế Chống trợ cấp	Tổng số	Thuế Nhập khẩu	Thuế Tự vệ	Thuế Chống bán phá giá	Thuế Chống trợ cấp	Tổng số	
1														
2														
3														
4														
Tổng														

NGƯỜI LẬP BIỂU

CỤC HẢI QUAN TỈNH, THÀNH PHỐ
(Ký, đóng dấu)

